

**BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2025/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025

THÔNG TƯ**Ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm**

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tàn số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009; Luật số 09/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện ngày 09 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp công nghệ thông tin;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm tại Phụ lục kèm theo.

Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm được rà soát, cập nhật, bổ sung trong từng thời kỳ phù hợp với yêu cầu quản lý của các ngành, lĩnh vực.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ công nghệ số trọng điểm.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Các dự án đầu tư nghiên cứu - phát triển, sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm theo quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm được

tiếp tục hưởng chính sách ưu đãi, ưu tiên đầu tư nghiên cứu - phát triển, sản xuất cho đến hết thời hạn của dự án.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Thông tư số 19/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin trọng điểm hết hiệu lực từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại Điều 3 Thông tư này.
3. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân quy định tại Thông tư này tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực về các thông tin sản phẩm, dịch vụ công nghệ số để xác định là sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm quy định tại Thông tư này.
4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công nghiệp công nghệ thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Công nghiệp công nghệ thông tin) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

**BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC
DANH MỤC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ SỐ TRỌNG ĐIỂM
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN ngày 14 tháng 11 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

TT	Sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm
1	Trí tuệ nhân tạo, bản sao số, thực tế ảo/thực tế tăng cường
1.1	Mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt
1.2	Trợ lý ảo
1.3	Trí tuệ nhân tạo chuyên ngành
1.4	Trí tuệ nhân tạo phân tích
1.5	Bản sao số (Digital Twin)
1.6	Vũ trụ ảo (Metaverse)
1.7	Thiết bị thông minh xử lý AI tại biên
1.8	Camera thông minh, camera AI và các phần mềm phân tích, xử lý và quản lý dữ liệu thu được từ camera
1.9	Phần mềm, nền tảng số phát triển các sản phẩm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data)
2	Điện toán đám mây, lượng tử, dữ liệu lớn
2.1	Thiết bị và phần mềm của hệ thống điện toán đám mây
2.2	Dịch vụ điện toán đám mây
2.3	Dịch vụ điện toán lượng tử, truyền thông lượng tử
2.4	Trung tâm dữ liệu quy mô lớn
3	Chuỗi khối (Blockchain)
3.1	Sản phẩm phần mềm ứng dụng công nghệ blockchain
3.2	Hệ thống truy xuất nguồn gốc
3.3	Hạ tầng mạng Blockchain
4	Mạng di động thế hệ sau (5G/6G)
4.1	Thiết bị, giải pháp mạng truy cập vô tuyến 5G/6G và các thế hệ sau
4.2	Thiết bị, giải pháp mạng lõi 5G/6G và các thế hệ sau

TT	Sản phẩm, dịch vụ công nghệ số trọng điểm
4.3	Thiết bị, giải pháp truyền dẫn IP tốc độ cao
4.4	Điện thoại di động thông minh 5G/6G và các thế hệ sau
4.5	Sợi quang, cáp quang và các thiết bị truyền dẫn, kết nối trong thông tin quang
5	Robot và tự động hóa
5.1	Robot di động tự hành
5.2	Robot công nghiệp
5.3	Phần mềm, nền tảng số phục vụ phát triển, điều khiển và vận hành robot
6	Chip bán dẫn
6.1	Chip chuyên dụng, chip AI, chip IoT
7	Hàng không, vũ trụ
7.1	Vệ tinh viễn thám và viễn thông tầm thấp
7.2	Trạm mặt đất và điều khiển vệ tinh
7.3	Thiết bị bay không người lái
7.4	Phần mềm, nền tảng số phục vụ phát triển, điều khiển và vận hành vệ tinh, thiết bị bay không người lái
8	An toàn, an ninh mạng
8.1	Thiết bị, phần mềm nền tảng định danh và xác thực điện tử
8.2	Sản phẩm an toàn thông tin mạng: sản phẩm an toàn cho thiết bị đầu cuối; sản phẩm an toàn lớp mạng; sản phẩm an toàn lớp ứng dụng; sản phẩm bảo vệ dữ liệu
8.3	Giải pháp tường lửa, phát hiện và ngăn chặn xâm nhập
8.4	Giải pháp đảm bảo an ninh cho hạ tầng quan trọng và cơ sở dữ liệu quốc gia
9	Nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung
9.1	Các nền tảng số thuộc Danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng ban hành theo Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các quyết định bổ sung, sửa đổi Quyết định này
10	IoT
10.1	Thiết bị, phần mềm, nền tảng IoT